

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày 20 - 11 -2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Dự.

Ông Vũ Đức Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2019/TLST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Xuân Q; sinh năm 1991 tại Ninh Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn N và bà Phạm Thị V; vợ con chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án:

+ Bản án số 12/2018/HSPT ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù giam, phạt bổ sung 10.000.000đ về tội đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 04 tháng 1 năm 2019 và đã chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Lịch sử bản thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23 ngày 25 tháng 3 năm 2017 của Công an huyện Kim Sơn xử phạt 2.000.000đ về hành vi cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 30 tháng 8 năm 2017.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn V1 – Sinh năm 1969; trú tại: Xóm 4, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn H – Sinh năm 1982; trú tại: Xóm 5, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Đào Văn B – Sinh năm 1993; trú tại: Xóm 8, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Phan Văn T – Sinh năm 1992; trú tại: Xóm 9, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt..

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H1– sinh năm 1995; trú tại: Xóm 10, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Xuân Q là đối tượng có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 25/7/2019 Q lái xe tải đến khu vực chân cầu vượt thuộc xóm 8, xã K, huyện K để lấy vật liệu xây dựng, trong lúc chờ công nhân xúc vật liệu. Q vào lán của bà Hoàng Thị T1 (sinh năm 1980, trú tại xóm 5, xã T, huyện K) quản lý ngôi uống nước. Một lát sau có Trần Văn V1 (sinh năm 1969 trú tại xóm 4), Hoàng Văn H (sinh năm 1982 trú tại xóm 5) đều ở xã Q, huyện K và Đào Văn B (sinh năm 1993 trú tại: xóm 8, xã L, huyện K) cũng đến lán ngôi uống nước. Do mọi người cùng quen biết nhau nên trong lúc ngồi nói chuyện. B nói: “Hay làm tý liêng cho vui” tất cả đều hiểu và đồng ý. B lấy bộ tú lơ khơ ở trên cửa sổ. Mọi người thông nhất đánh liêng mỗi ván góp gà là 10.000đ, tổ hết lán là 50.000đ mọi người đồng ý và bắt đầu chơi. Được khoảng 10 phút thì có Phan Văn T (sinh năm 1992 trú tại: Xóm 9, xã K, huyện K) đến sau cũng xin vào chơi cùng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Sơn phát hiện lập biên bản vi phạm, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.220.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa màu xanh. Ngoài ra còn tạm giữ trên người các đối tượng 7.770.000đ (gồm 700 của V, 2.210.000đ của Q, 1.200.000đ của B và 3.660.000đ của H). 05 điện thoại di động.

Trước khi đánh bạc V1 có 850.000đ sử dụng 150.000đ để đánh bạc, H có 3.860.000đ sử dụng 200.000đ để đánh bạc, T có 200.000đ sử dụng hết số tiền đánh bạc, Q có 2.350.000đ sử dụng 140.000đ để đánh bạc, B có 1.730.000đ sử dụng 530.000đ để đánh bạc. Do vậy tổng số tiền các đối tượng huy động vào việc đánh bạc là 1.220.000đ.

Quá trình điều tra Tô Xuân Q, Phan Văn T, Đào Văn B, Trần Văn V1 và Hoàng Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tô Xuân Q có một tiền án về hành vi đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích. Các đối tượng còn lại chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Tô Xuân Q đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 25/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Tô Xuân Q về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Tô Xuân Q phạm tội đánh bạc.

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Xuân Q từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt

Phạt bổ sung bị cáo Tô Xuân Q từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước,

Giao bị cáo Tô Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Tô Xuân Q khai nhận bản thân bị cáo cùng với các anh Phan Văn T, Đào Văn B, Trần Văn V1, Trần Văn H có hành vi đánh bạc với hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.220.000 đồng. Như vậy Tô Xuân Q cùng các đối tượng khác có hành vi đánh bạc dưới 5.000.000đ như nội dung Cáo trạng truy tố.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ hồi 9 giờ 50 phút đến 10 giờ 45 phút ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại lán xây dựng ở chân cầu vượt thuộc xóm 8, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo Tô Xuân Q đã cùng với những đối tượng khác có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.220.000 đồng. Bị cáo Tô Xuân Q có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích. Đến ngày 25/07/2019 Tô Xuân Q thực hiện hành vi đánh bạc, như vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra Phan Văn T, Đào Văn B, Trần Văn V1, Hoàng Văn H có hành vi đánh bạc cùng với Q, tuy nhiên những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không cấu thành tội đánh bạc, cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển phần tài liệu có liên quan đến Công an huyện K để ra quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật. Đối với Hoàng Thị T1 là người có trách nhiệm quản lý lán xây dựng không biết việc các đối tượng đánh bạc tại đây nên khôngn xem xét đối với T1.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo Tô Xuân Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tô Xuân Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình, như vậy Bị cáo Tô Xuân Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là ông Tô Văn N được Hội đồng nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang; ngày 07 tháng 11 năm 2019 bị cáo Tô Xuân Q có đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú về điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo neo người đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình. Như vậy bị cáo Tô Xuân Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người công dân tốt.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Tô Xuân Q trong thời gian chấp hành án. Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Tô Xuân Q là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K đã trả lại cho anh Phan Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS BKS 35B1 -02437. Trả lại cho anh Đào Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A750 màu vàng và số tiền 1.200.000đ. Trả lại cho anh Trần Văn V1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và số tiền 700.000đ. Trả lại cho Hoàng Văn Hoàn số tiền 3.660.000đ. Trả lại cho Tô Xuân Q 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 7Plus màu bạc. Những đồ vật tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Các vật chứng còn lại của vụ án căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.220.000 đồng thu giữ của bị cáo cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa màu xanh cũ đã không còn giá trị sử dụng do bị cáo cùng các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người của bị cáo Tô Xuân Q là 2.210.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Tô Xuân Q. Số tiền của bị cáo Q không sử dụng vào việc đánh bạc, điện thoại di động bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Tô Xuân Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Xuân Q phạm tội đánh bạc.

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Xuân Q 12 tháng cải tạo không giam giữ

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Tô Xuân Q trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung bị cáo Tô Xuân Q 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Tô Xuân Quý cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.220.000 đồng (một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa màu xanh đã cũ bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho bị cáo Tô Xuân Quý số tiền 2.210.000 đồng (*Hai triệu hai trăm mười nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(*Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 10 năm 2019 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa Công an huyện Kim Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Tô Xuân Quý phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/11/2019), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K;
- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã K
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án

(Đã ký)

Trần Thị Khanh